

Số: 4125/VKSTC-V2

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2022

V/v hướng dẫn xây dựng sơ đồ tư duy
báo cáo, đề xuất đường lối giải quyết
vụ án hình sự

Kính gửi: Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Chỉ thị số 03/CT-VKSTC ngày 17/5/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành kiểm sát nhân dân, Vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án trật tự xã hội (Vụ 2) hướng dẫn việc xây dựng Sơ đồ tư duy trong báo cáo giải quyết vụ án hình sự để các đơn vị Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh nghiên cứu vận dụng như sau:

1. Một số vấn đề chung về sơ đồ tư duy

Sơ đồ tư duy bản chất là một phương pháp ghi chú khoa học, sử dụng từ ngữ ngắn gọn, sử dụng các biểu tượng, các khối hình học, màu sắc trực quan, hình ảnh sinh động để giúp cho người nghiên cứu có thể tiếp cận, hiểu rõ, ghi nhớ thông tin một cách hiệu quả. Sơ đồ tư duy còn giúp người nghiên cứu có được cái nhìn tổng thể, dễ dàng hiểu và tổng hợp được các mối liên hệ giữa các thông tin mà không phải mất quá nhiều thời gian vào việc ghi nhớ bằng các phương pháp thủ công, truyền thống (ghi chép, sử dụng bút nhớ...). Xét về bản chất, xây dựng sơ đồ tư duy là quá trình sơ đồ hóa các thông tin, là hình thức thể hiện, truyền đạt thông tin giúp người nghiên cứu có thể tổng hợp, khái quát hóa, hệ thống hóa thông tin, giúp cho việc nắm bắt nhanh, hiểu biết sâu và có khả năng tư duy sáng tạo để đánh giá cũng như đề ra phương án giải quyết tối ưu.

Trong việc báo cáo vụ án hình sự, sơ đồ tư duy là một dạng bản đồ chứng cứ được Kiểm sát viên xây dựng để trình bày các chứng cứ và vấn đề quan trọng của vụ án hình sự, có sự sắp xếp theo mục đích báo cáo (đề xuất phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; đề xuất thay đổi biện pháp ngăn chặn; báo cáo về các vấn đề còn mâu thuẫn cần tiếp tục điều tra làm rõ...). Trong đó, các vấn đề trình bày trên sơ đồ tư duy được liên kết với nhau nhằm chứng minh hoặc làm sáng tỏ các nội dung của vụ án, giúp Lãnh đạo dễ dàng nắm bắt nội dung báo cáo, thể hiện rõ quan điểm đề xuất của Kiểm sát viên. Từ đó, Lãnh đạo có thể đưa ra quyết định giải quyết một cách nhanh chóng, chính xác.

Một số loại sơ đồ tư duy thường được sử dụng để báo cáo án:

- **Sơ đồ thời gian:** Loại sơ đồ này trình bày tập hợp các chứng cứ theo trình tự về thời gian. Chứng cứ, hành vi nào được thực hiện trước thì sẽ trình bày trước, các tài liệu, chứng cứ và hành vi xuất hiện sau sẽ được thể hiện sau, từng bước thực hiện tội phạm cho tới khi hoàn thành tội phạm.

Loại sơ đồ này thường được sử dụng để mô tả, giải thích về diễn biến, quá trình phạm tội, thể hiện nội dung vụ án.

- **Sơ đồ bong bóng:** Loại sơ đồ này được xây dựng theo hình thức một vòng tròn lớn tại trung tâm. Trong đó ghi nhận nội dung chính của vấn đề khi báo cáo như: hành vi lừa đảo, hành vi giết người.... và xung quanh vòng tròn lớn là các vòng tròn nhỏ ghi nhận tại mỗi vòng tròn nhỏ là một loại chứng cứ như: lời khai của bị hại, hung khí của vụ án, hình ảnh camera thu giữ tại hiện trường.... nhằm chứng minh cho nội dung được ghi nhận trong vòng tròn lớn. Giữa những vòng tròn nhỏ có thể có các đường nối thể hiện mối quan hệ giữa các vòng tròn nhỏ - chứng cứ chứng minh cho nội dung chính.

Loại sơ đồ này thường được sử dụng cho mục đích báo cáo chứng minh hoặc khẳng định hành vi phạm tội của bị can, đưa ra các chứng cứ nổi bật để buộc tội cũng như đưa ra các chứng cứ gỡ tội để xem xét đánh giá.

- **Sơ đồ cây:** Loại sơ đồ này có nội dung cơ bản và từ vấn đề chính phát triển các vấn đề nhánh với các nội dung khác nhau để bổ trợ làm rõ cho vấn đề chính hoặc là một bộ phận cấu thành nên nội dung chính. Trong việc trình bày vụ án hình sự, sơ đồ hình cây giúp hệ thống hoá và sắp xếp các thông tin, các vấn đề trong vụ án.

Sơ đồ hình cây thường được sử dụng để báo cáo mang tính chất hệ thống lại vụ án, liệt kê các chứng cứ để đánh giá đưa ra đường lối giải quyết vụ án.

Trong các loại sơ đồ tư duy trên thì loại sơ đồ hình cây được lựa chọn và sử dụng phổ biến nhất để báo cáo đề xuất và duyệt đường lối giải quyết các vụ án hình sự vì đặc điểm của sơ đồ hình cây phù hợp với nhiều mục đích báo cáo án ngoài ra việc thiết kế sơ đồ hình cây cũng dễ dàng hơn các loại sơ đồ khác.

Tóm lại, để cải thiện chất lượng báo cáo án hình sự và tăng cường hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động nghiệp vụ của ngành KSND, Kiểm sát viên có thể sử dụng các công cụ khác nhau để xây dựng nhiều loại sơ đồ tư duy phù hợp với mục đích và yêu cầu của Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân nhằm đảm bảo việc báo cáo án phải rõ ràng, giúp Lãnh đạo Viện kiểm sát nhanh chóng đưa ra được các chỉ đạo chính xác, kịp thời để giải quyết vụ án đảm bảo yêu cầu phòng chống tội phạm. Tuy nhiên, Sơ đồ tư duy không thay thế cho các Báo cáo đề xuất theo quy định của Ngành KSND mà Sơ đồ tư duy

chỉ là công cụ hỗ trợ để nâng cao chất lượng và hiệu quả của việc nghiên cứu và báo cáo án.

2. Phương pháp xây dựng sơ đồ tư duy

Mục đích của việc xây dựng Sơ đồ tư duy nhằm tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết các vụ án hình sự, nâng cao chất lượng báo cáo án và duyệt đường lối giải quyết các vụ án hình sự đáp ứng yêu cầu đổi mới, đảm bảo tăng cường hoạt động công tố trong quá trình giải quyết án các vụ án hình sự nên việc xây dựng sơ đồ tư duy tiến hành theo các bước sau:

Khi xây dựng sơ đồ tư duy, Kiểm sát viên phải thực hiện việc nghiên cứu kỹ nội dung vụ án để xác định Cơ quan điều tra đã thu thập được những tài liệu, chứng cứ gì trong vụ án, kiểm tra và đánh giá tính pháp lý của các chứng cứ thu thập từ đó lựa chọn các chứng cứ, tình tiết có ý nghĩa quan trọng đối với việc giải quyết vụ án để trình bày vào sơ đồ tư duy thông qua các từ khoá.

Trước khi xây dựng sơ đồ tư duy, Kiểm sát viên phải xác định mục đích của việc xây dựng sơ đồ tư duy như: để báo cáo đề xuất phê chuẩn khởi tố bị can, phê chuẩn hoặc huỷ bỏ áp dụng biện pháp ngăn chặn... Sau đó, căn cứ vào mục đích và yêu cầu của Lãnh đạo Viện kiểm sát để lựa chọn loại sơ đồ tư duy (sơ đồ thời gian hoặc sơ đồ cây...) để xây dựng.

Sau khi lựa chọn các chứng cứ và loại sơ đồ tư duy, Kiểm sát viên nên trình bày các chứng cứ trên sơ đồ theo một trình tự, vị trí khoa học nhằm mục đích định hướng tư duy của người theo dõi theo mục đích nhất định phục vụ cho việc báo cáo án.

Về cơ bản Sơ đồ tư duy sẽ tập trung trình bày các vấn đề cần chứng minh trong vụ án hình sự theo quy định tại Điều 85 BLTTHS và trên cơ sở phân tích 04 yếu tố cấu thành của từng loại tội phạm để phù hợp với mục đích xây dựng sơ đồ tư duy. Tuy nhiên không phải mọi yếu tố đều được trình bày trên sơ đồ tư duy mà tùy vào loại tội danh, mục đích và giai đoạn để xác định các vấn đề cần báo cáo Lãnh đạo viện, sau đó lựa chọn rồi trình bày trên sơ đồ tư duy. Yêu cầu quan trọng của một sơ đồ tư duy là phải chứa đựng nội dung cơ bản của vụ án, làm rõ được mục đích của sơ đồ và đề xuất của Kiểm sát viên.

Lưu ý: Chỉ lựa chọn các từ khoá đại diện cho các nội dung thông tin đưa vào các khung, hình trên sơ đồ tư duy, trong mỗi khung hoặc hình chỉ nên đưa không quá 07 ký tự để giúp người đọc dễ dàng ghi nhớ và theo dõi sơ đồ, hạn chế việc đưa quá nhiều nội dung vào một khung, hình. Trong trường hợp bắt

buộc phải đưa nhiều nội dung thì Kiểm sát viên nên chia nhỏ nội dung thành nhiều ý nhỏ rồi đưa lên sơ đồ.

3. Sử dụng các công cụ để vẽ sơ đồ tư duy

3.1. Microsoft PowerPoint hoặc Word¹

Có nhiều công cụ để vẽ sơ đồ tư duy, tuy nhiên để đảm bảo tính phổ biến và dễ thực hiện, Kiểm sát viên nên sử dụng phần mềm Microsoft PowerPoint để xây dựng sơ đồ tư duy vì khi xây dựng bằng PowerPoint, Kiểm sát viên có thể sử dụng tính năng trình chiếu của PowerPoint để báo cáo một cách dễ dàng và tiện lợi.

PowerPoint là một phần mềm phổ biến dễ tiếp cận đối với mọi Kiểm sát viên trong ngành KSND. Được thiết kế nhằm mục đích chính là trình chiếu trong bộ công cụ Microsoft, tuy nhiên cũng có thể sử dụng để vẽ sơ đồ tư duy một cách dễ dàng bằng cách sử dụng các công cụ tại thanh insert/smart art, sau đó lựa chọn loại sơ đồ phù hợp với mục đích báo cáo và ghi nhận các nội dung thông tin theo từng loại sơ đồ để xây dựng sơ đồ tư duy.

Với PowerPoint hoặc Word, Kiểm sát viên sử dụng các công cụ tại thanh insert để tạo khối hình (vuông, tròn, chữ nhật), sau đó thêm các nội dung vào các khối để thể hiện các nội dung của chứng cứ như hành vi, hung khí... Sau đó sử dụng các đường thẳng hoặc mũi tên để nối các khối thể hiện mối quan hệ giữa các nội dung được trình bày trong các khối đã vẽ trước. Tùy vào mục đích và loại sơ đồ Kiểm sát viên vẽ các khối theo mô hình cây hoặc sơ đồ luồng để trình bày nội dung vụ án. Lưu ý, chỉ chọn các chứng cứ nhất định để trình bày trên sơ đồ tránh bị nhầm lẫn giữa sơ đồ tư duy và thống kê chứng cứ.

Sau khi xây dựng sơ đồ tư duy, Kiểm sát viên có thể sử dụng và thêm các cách thức trình bày sơ đồ thông qua các công cụ trong thanh Animations được tích hợp sẵn trong PowerPoint để trình chiếu, tăng thêm phần trực quan và dễ hiểu cho Sơ đồ tư duy.

3.2. Phần mềm Xmind

Sau khi nghiên cứu và triển khai thực nghiệm phương pháp xây dựng Sơ đồ tư duy trong báo cáo án, Vụ 2 nhận thấy ngoài phần mềm phổ biến của Microsoft đã được hướng dẫn tại Mục 3.1, Kiểm sát viên nên sử dụng phần mềm Xmind - phần mềm chuyên biệt để xây dựng sơ đồ tư duy. Kiểm sát viên có thể tải phần mềm Xmind tại link <https://www.xmind.app/> sau đó cài đặt và sử dụng. Xmind có thể cài đặt và sử dụng trên nhiều hệ điều hành phổ biến khác nhau như Window, Mac OS, Linux.

¹Phụ lục 1: Hình ảnh minh họa Sơ đồ tư duy vụ án mua bán người sử dụng Power Point

Để sử dụng phần mềm Xmind xây dựng sơ đồ tư duy báo cáo án hình sự, Kiểm sát viên thực hiện theo các bước nêu tại Mục 2 Công văn này, cụ thể như sau:

Xác định mục đích xây dựng sơ đồ và lựa chọn từ khoá chứa đựng các chứng cứ sẽ sử dụng để đưa vào sơ đồ tư duy. Kiểm sát viên mở phần mềm Xmind và lựa chọn loại sơ đồ tư duy phù hợp với mục đích cần báo cáo sau đó xây dựng hai sơ đồ tư duy thể hiện nội dung vụ án và sơ đồ hệ thống, đánh giá hoá chứng cứ.

- Xây dựng sơ đồ tư duy phản ánh nội dung vụ án

Thông thường để báo cáo vụ án, Kiểm sát viên phải xây dựng sơ đồ thời gian² để mô tả diễn biến hành vi phạm tội và nội dung tổng quan của vụ án. Tại các ô chính trong dòng thời gian, Kiểm sát viên đưa những nội dung liên quan đến thời gian như ngày, giờ, địa điểm phạm tội. Sau đó tại các ô thể hiện thời gian, Kiểm sát viên mở rộng để thêm các thông tin thể hiện nội dung: tại thời điểm trên, ai (đối tượng hoặc bị can) đã thực hiện hành vi phạm tội như thế nào, đối với ai, xâm phạm khách thể nào được BLHS bảo vệ....

Kiểm sát viên có thể lựa chọn trình tự tổ tụng vụ án thì thay vì sử dụng các mốc thời gian, Kiểm sát viên đưa các nội dung thể hiện giai đoạn tố tụng³ vào trục thời gian chính trên sơ đồ như tại giai đoạn xác minh tin báo, giai đoạn điều tra, giai đoạn bắt giữ, giai đoạn khám xét... sau đó thực hiện việc đưa các thông tin, chứng cứ tương tự như trong trường hợp sử dụng thời gian.

- Xây dựng sơ đồ hệ thống, đánh giá hoá chứng cứ

Sau khi xây dựng sơ đồ thời gian để trình bày nội dung vụ án, Kiểm sát viên tiếp tục xây dựng sơ đồ hệ thống hoá chứng cứ. Thông thường, Kiểm sát viên sử dụng loại sơ đồ cây để hệ thống hoá chứng cứ. Kiểm sát viên đưa nội dung liên quan đến: tư cách tham gia tố tụng, họ tên, ngày tháng năm sinh (trong trường hợp cấu thành tội phạm có liên quan đến tuổi) vào các trường chủ đề chính. Sau đó, tại các trường chủ đề chính, Kiểm sát viên sử dụng phím "TAB" để mở rộng sơ đồ ra nhiều nhánh nhỏ và đưa các nội dung liên quan đến: nhân thân, hành vi, vai trò... để làm rõ các chứng cứ buộc tội - gỡ tội (nếu có) và các vấn đề khác cần chứng minh trong vụ án hình sự.

Giữa các đối tượng - bị can, Kiểm sát viên sử dụng đường nối thông qua công cụ "Relationship" - Xmind để thể hiện mối quan hệ giữa các đối tượng - bị can - bị hại - người liên quan.

² Phụ lục 2: Hình ảnh minh hoạ Sơ đồ thời gian – nội dung vụ án theo thời gian

³ Phụ lục 3: Hình ảnh minh hoạ Sơ đồ thời gian – nội dung vụ án theo giai đoạn tố tụng

Để nhấn mạnh và phân biệt tư cách tham gia tố tụng của những người trên sơ đồ, Kiểm sát viên sử dụng công cụ Fill trong thanh công cụ “panel” bên tay phải phần mềm Xmind để thay đổi màu sắc, đóng khung các đối tượng quan trọng trên sơ đồ hoặc để phân biệt ai là bị can, ai là bị hại trên sơ đồ.

Đối với các chứng cứ khó mô tả bằng chữ viết (hiện trường hoặc công cụ phạm tội...), Kiểm sát viên sử dụng công cụ Insert/Attachment hoặc Insert/Picture để đính kèm hình ảnh hoặc file PDF để minh họa cho các chứng cứ trên.

Ngoài ra, Xmind (bản có phí) cho phép Kiểm sát viên đính kèm các file ảnh, file PDF thể hiện các chứng cứ như lời khai, sơ đồ hiện trường, hình ảnh hiện trường, thương tích, nạn nhân để minh họa thông qua thanh công cụ Insert/Attachment hoặc Insert/Picture.

Trong trường hợp sơ đồ tư duy bắt buộc phải chứa đựng quá nhiều nội dung không thể lọc, bỏ dẫn đến việc khó khăn cho trình chiếu và trình bày, Kiểm sát viên sử dụng thanh công cụ Insert/New sheet from topic để “cắt” nhỏ sơ đồ tổng thành các sơ đồ nhỏ và bổ sung thêm nội dung chi tiết (nếu cần thiết).

Trong trường hợp sơ đồ tư duy chứa đựng nhiều nội dung - chứng cứ để phục vụ cho nhiều mục đích, có thể Lãnh đạo Viện kiểm sát sẽ quan tâm đến một số các vấn đề trong hồ sơ cần làm rõ như các mâu thuẫn trong lời khai, tài liệu thể hiện việc bỏ trốn, nhân thân người phạm tội, các đối tượng chưa được làm rõ... Thông thường, để đảm bảo cho tính tập trung và định hướng của sơ đồ tư duy, các nội dung này có thể không được thể hiện chi tiết trong sơ đồ, tuy nhiên trong trường hợp cần thiết, Kiểm sát viên vẫn thể hiện các nội dung này trên sơ đồ nhưng khi báo cáo theo mục đích chính của sơ đồ, Kiểm sát viên sử dụng tính năng “ẩn-hiện” của Xmind để ẩn các nội dung này, khi Lãnh đạo Viện kiểm sát yêu cầu thì Kiểm sát viên hiện các nội dung cần thiết để báo cáo.

Ví dụ: Sơ đồ tư duy chứa đựng các chứng cứ về hành vi phạm tội của bị can để phục vụ mục đích báo cáo phê chuẩn khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản và chứa đựng các nội dung liên quan đến nhân thân người phạm tội để phục vụ việc phê chuẩn Lệnh tạm giam. Khi trình bày đề xuất phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, Kiểm sát viên có thể ẩn các nội dung liên quan đến nhân thân người phạm tội (trường hợp nhân thân người phạm tội không liên quan đến việc phê chuẩn khởi tố bị can).

Sau khi hoàn thành sơ đồ tư duy, Xmind cũng cho phép Kiểm sát viên trình chiếu kết quả thông qua công cụ Pitch. Việc trình chiếu thông qua Xmind cũng tương tự như trên PowerPoint, tuy nhiên do Xmind chỉ chuyên về xây dựng sơ đồ nên không cho phép thay đổi phương thức trình chiếu.

Trường hợp không trình chiếu được trên máy tính, Kiểm sát viên có thể lưu lại sơ đồ tư duy thành định dạng file PDF, sau đó in ra để báo cáo Lãnh đạo Viện bằng công cụ File/Export, chọn định dạng file PDF sau đó lưu lại và in.

Trường hợp sau khi báo cáo, Lãnh đạo Viện kiểm sát yêu cầu thay đổi phương thức trình bày hoặc bổ sung các nội dung chi tiết trên sơ đồ tư duy, Kiểm sát viên thay đổi tại mục structure trong thanh công cụ Right panel ở bên tay phải của phần mềm để thay đổi các dạng sơ đồ và kết hợp các dạng sơ đồ tư duy với nhau trong cùng một Sơ đồ.

Ngoài hai loại sơ đồ tư duy thể hiện nội dung vụ án và sơ đồ hệ thống, đánh giá chứng cứ, Kiểm sát viên tùy vào mục đích, yêu cầu của Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân có thể sử dụng các dạng sơ đồ tư duy khác được dựng sẵn mô hình trên phần mềm Xmind để xây dựng sơ đồ tư duy phù hợp, các bước tiến hành tương tự như đối với hai loại sơ đồ trên.

Trên đây là hướng dẫn xây dựng Sơ đồ tư duy phục vụ báo cáo án và duyệt đường lối giải quyết các vụ án hình sự để Viện KSND các tỉnh và thành phố nghiên cứu, vận dụng thực hiện. Quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc gửi về Viện KSND tối cao (Vụ 2), đồng chí Nguyễn Công Cường Kiểm sát viên của Vụ 2, số điện thoại: 0933.096.468 để phối hợp thực hiện./

Nơi nhận:

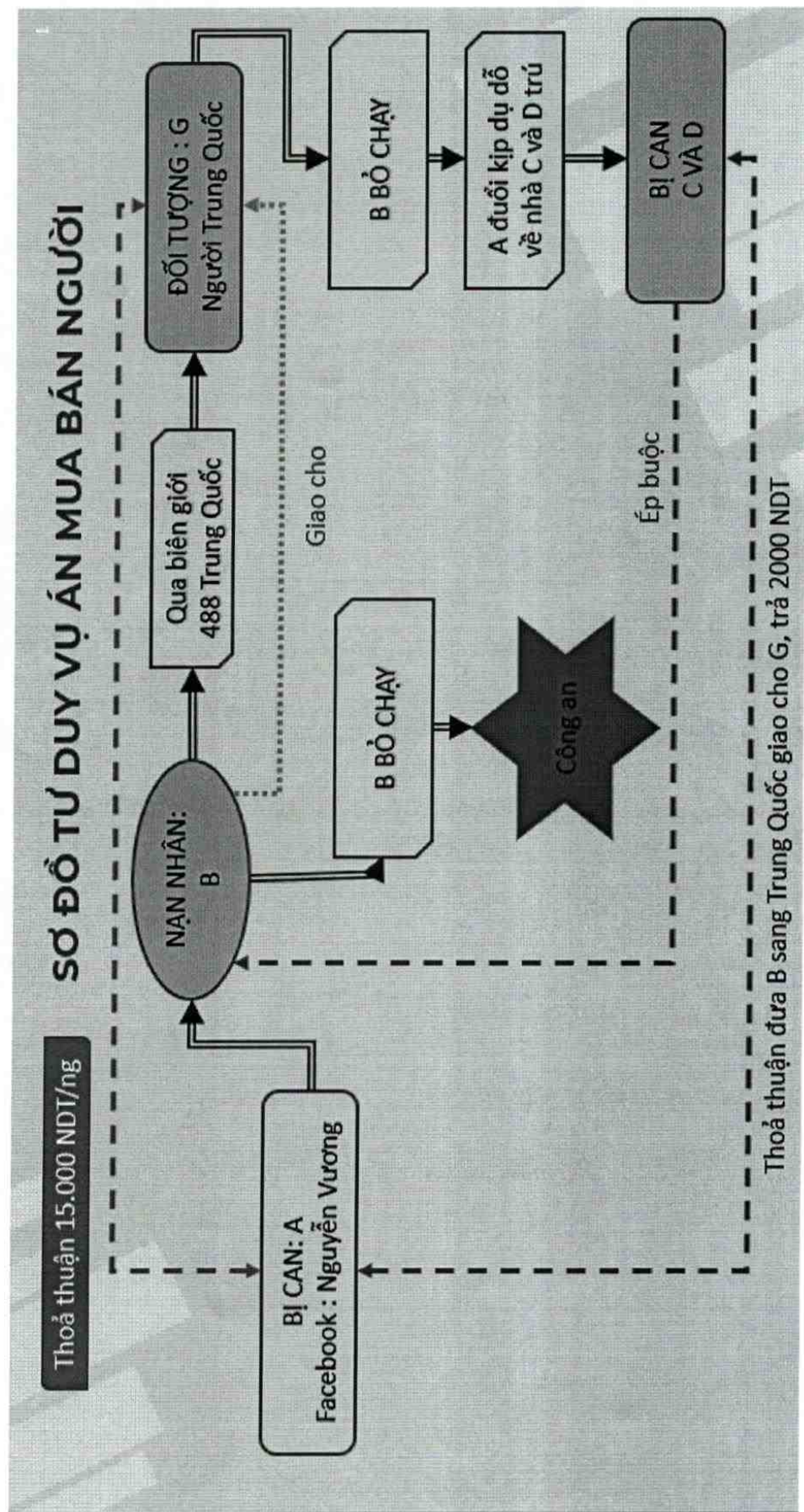
- Như kính gửi;
- Đồng chí Nguyễn Duy Giảng - Phó Viện trưởng VKSTC (để báo cáo);
- Lưu: VT, V2.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ VÀ
KIỂM SÁT ĐIỀU TRA ÁN TRẬT TỰ XÃ HỘI**

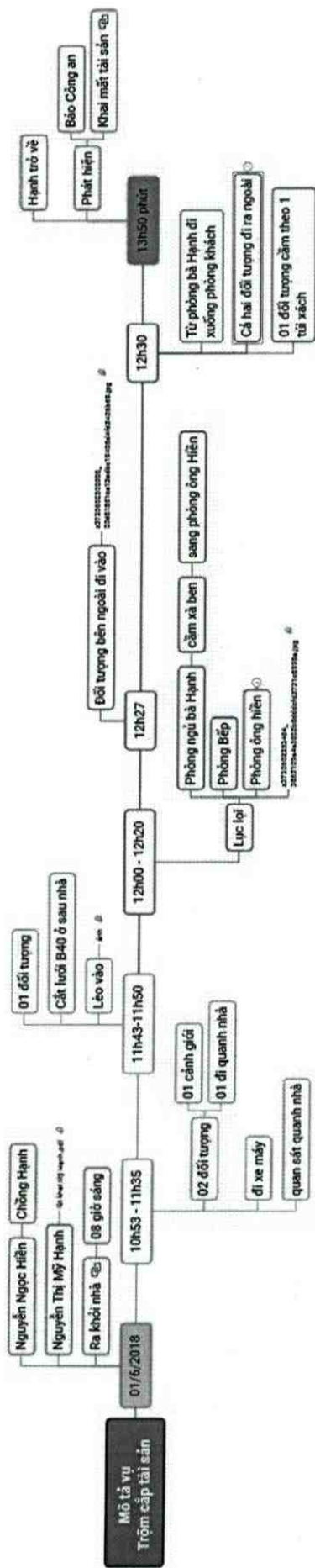


Lê Minh Long

PHỤ LỤC 1: Sơ đồ tư duy vụ án mua bán người sử dụng Power Point



PHỤ LỤC 2: Sơ đồ thời gian – nội dung vụ án theo thời gian sử dụng công cụ Xmind



PHỤ LỤC 3: Sơ đồ thời gian – nội dung vụ án theo giai đoạn tố tụng

